HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 6 /2025/NQ-HĐND	*Lào Cai, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Bảng giá đất 05 năm (2020 -2024) trên địa bàn tỉnh Lào Cai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHOÁ XVI - KỲ HỌP THỨ 26
(Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét đề nghị của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 47/BC-BKTNS ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về Bảng giá đất 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Lào Cai, như sau:

1. Sửa đổi khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai như sau:

"5. Giá các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt xác định theo giá đất của thửa đất liền kề của người được giao đất, thuê đất và vị trí, giá đất của từng vị trí trong thửa đất xác định theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị quyết này".

2. Sửa đổi bổ sung khoản 6 Điều 1 như sau:

"6. Giá đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản; đất phi nông nghiệp khác: Được xác định bằng giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp".

3. Sửa đổi khoản 8 Điều 1 như sau:

"8. Giá đất nông nghiệp khác, đất chăn nuôi tập trung: Được xác định bằng giá đất trồng lúa liền kề hoặc vùng lân cận gần nhất (trường hợp không có đất liền kề) quy định trong Bảng giá đất".

4. Sửa đổi tiêu đề khoản 13 Điều 1 như sau:

"13. Xác định vị trí, giá đất của từng vị trí trong một thửa đất đối với đất ở; đất thương mại, dịch vụ; đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp *(trừ đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai)*.

5. Bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 13 Điều 1 như sau:

"d) Trường hợp thửa đất chỉ tiếp giáp với một tuyến đường, phố, nếu giá đất tại các vị trí 2, 3, 4 (nếu có) tính theo quy định tại điểm b khoản này mà có giá thấp hơn các vị trí đất còn lại trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thửa đất đó thì phải xác định theo giá các vị trí đất còn lại".

6. Bãi bỏ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

7. Thay thế toàn bộ các phụ lục kèm theo Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 12 tháng 6 năm 2020; Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020; Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 và Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai bằng các phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

(Có phụ lục số I, II, III, IV kèm theo).

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với trường hợp đã có quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì giá đất được áp dụng theo quy định của Bảng giá đất tại thời điểm có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

2. Đối với trường hợp đã có quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì giá đất được áp dụng theo quy định của Bảng giá đất tại thời điểm ban hành quyết định

giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất.

Điều 3. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Uỷ ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI - Kỳ họp thứ 26 (Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh) thông qua ngày 04 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực VII;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Ban TT Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và các đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Báo LC, Đài PT-TH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Vũ Xuân Cường